

CÁI NHÌN TỪ SÀI GÒN :

Phe cộng sản nghĩ sao về ông Ngô Đình Diệm ? Vài chuyện mắt thấy tai nghe

Tôn Thất Thiện

LTS. Bốn mươi năm sau ngày ông bị đảo chính và thảm sát, nhân vật Ngô Đình Diệm vẫn còn là đề tài tranh luận. Đối với một số người ông Diệm đã làm lỡ mất một cơ hội lớn vì không đủ tầm vóc ngang hàng với những vấn đề khó khăn mà ông phải đương đầu và giải quyết. Đối với một số người khác ông đã là nạn nhân của một sai lầm lớn của chính phủ Kennedy và nếu ông không bị lật đổ thì chế độ Việt Nam Cộng Hòa đã không phải chịu số phận bi đát mà nó đã phải chịu. Có lẽ cả hai quan điểm đều có phần đúng. Ít nhất người ta có thể đồng ý với nhau trên hai điểm : những tướng lãnh lật đổ và sát hại ông Diệm đã không hành động vì quyền lợi dân tộc mà chỉ đã hành động theo chỉ thị của Washington và kém xa ông Diệm ; về nhân cách ông Diệm đã hơn hẳn những đối thủ của ông.

Trong số trước, Thông Luận đã đăng bài nhận định của ông Bùi Tín về cuộc đảo chính lật đổ ông Ngô Đình Diệm như là một cái nhìn từ Hà Nội ; ông Bùi Tín lúc đó là phó tổng biên tập nhật báo Nhân Dân, cơ quan của Đảng Cộng Sản Việt Nam tại Hà Nội. Lần này chúng tôi đăng sau đây bài của ông Tôn Thất Thiện như là một cái nhìn từ Sài Gòn ; ông Tôn Thất Thiện lúc đó là tùy viên báo chí của ông Diệm. Cũng nên nói thêm là hai ông Tôn Thất Thiện và Bùi Tín là bạn thân. Họ chỉ cách nhau một tuổi, cùng là con của hai thượng thư triều đình Huế, nhà ở sát vách nhau, cùng học một trường và cùng ra Hà Nội tham gia cách mạng tháng 8-1945. Sau đó, dù cùng hoạt động trong ngành báo chí, họ đi hai con đường đối nghịch nhau trong cuộc tương tranh quốc - cộng, như thảm kịch chung của dân tộc Việt Nam. Hiện nay họ lại là bạn thân và cùng là chỉ hữu trong Tập Hợp Dân Chủ Đa Nguyên.

Trong những năm qua, tôi đã có ghi một số nhận định của các lãnh tụ cộng sản khi được tin về vụ tổng thống Ngô Đình Diệm bị đảo chánh và sát hại. Các lãnh tụ cộng sản miền Nam, như Nguyễn Hữu Thọ, hoặc miền Bắc, như Võ Nguyên Giáp, và cả ông Hồ Chí Minh, đều có nhận định về biến cố này. Hôm nay, tôi nhắc lại những nhận xét đó, và thêm vào đó, tôi xin kể thêm vài chuyện mà chính tai tôi đã được nghe, đặc biệt là nhận định của ông Hồ Chí Minh, từ miệng một người đã được nghe chính ông Hồ nói. Có biết những chuyện này mới có chất liệu để trả lời cho những người lập luận rằng "giết ông Diệm là một điều cần để trừ hậu vận". Nhưng nay thì rõ ràng rằng đó là lỗi lầm tày trời của một số nhân vật, quân sự và dân sự, đối với dân tộc Việt Nam, không những đối với hai triệu người đã phải bỏ quê hương đi tìm nơi an thân, mà ngay cả mấy chục triệu người miền Nam đang phải sống trong ô nhục, đàn áp, đói rách, mà chế độ cộng sản đã áp đặt lên họ.

Tôi kể lại sau đây những tường thuật của báo chí và học giả, mà tôi đã có dịp nhắc đến trong bài điểm sách *"The Year of the Hare"* của Giáo Sư Francis Xavier Winters năm 1999 cho tạp chí Ấn Độ *World Affairs* : "Một quan điểm mới về vụ đảo chánh tháng 11, 1963 : Ngô Đình Diệm không phải là kẻ tác quái mà là một nạn nhân của thực dân" (bài này đã được dịch ra tiếng Việt, in ra và phát cho người dự Lễ Tưởng Niệm Tổng Thống năm 1999). Tôi xin trích lại mấy đoạn sau đây :

"Khi được tin ông Diệm bị lật đổ, Hồ Chí Minh nói với ký giả cộng sản danh tiếng, Wilfrid Burchett : "Tôi không thể ngờ rằng tụi Mỹ ngu đến thế".

Khi tướng Võ Nguyên Giáp và những đồng chí còn sống sót của ông gặp Ông McNamara ở Hà Nội tháng 11 năm 1995, họ nói rằng : "Chính sách Kennedy ở Việt Nam sai

lầm hết chỗ nói. Ngô Đình Diệm là một người có tinh thần quốc gia, không khi nào ông chịu để cho người Mỹ giành quyền điều khiển chiến tranh, và sự người Mỹ giành quyền đã đưa người Mỹ đến thất bại đât giá. Cho nên, kết quả của cuộc đảo chánh lật đổ ông Diệm năm 1963 là sự kết thúc sớm [sự hiện diện] Hoa Kỳ ở Việt Nam, một điều đáng làm cho người ta ngạc nhiên".

Và đài phát thanh Hà Nội nói : "Do sự lật đổ Ngô Đình Diệm và em ông là Ngô Đình Nhu, tụi đế quốc Mỹ đã tự mình hủy diệt những cơ sở chính trị mà họ đã mất biết bao nhiêu năm để xây dựng".

Về phía các lãnh tụ Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam thì họ không ngờ là lại may mắn như thế. Nguyễn Hữu Thọ nói với báo *Nhân Dân* : "Sự lật đổ Diệm là một món quà mà Trời ban cho chúng tôi".

Và phó chủ tịch Trần Nam Trung nói : "Tụi Mỹ quyết định đổi ngựa giữa dòng. Chúng sẽ không khi nào tìm được một người hữu hiệu hơn Diệm".

Trên đây là chuyện báo chí và học giả ngoại quốc kể lại. Bây giờ tôi xin kể ba chuyện mà chính tôi đã được tai nghe mắt thấy từ những người trong cuộc. Những chuyện này vừa có một giá trị nhân chứng, vừa có một giá trị lớn về lịch sử, và đối với chúng ta, những người kính mến Tổng Thống, nó làm cho ta hãnh diện là "Diemiste". (Năm 1955, ở quảng trường Trocadéro, Paris, một người Pháp mắng tôi là "espèce de Diemiste", khi vượt xe tôi, vì ông ta cho rằng tôi đã cản đường xe ông, và tôi rất lấy làm hãnh diện bị mắng như vậy...).

1. Trong những năm trước 1963, trong số ký giả Mỹ ở Sài Gòn có ông Keyes Beech, đặc phái viên của báo *Chicago Tribune*, một nhà báo rất được kính nể. Năm 1963 ông này không vào hòa với đám ký giả chống tổng thống.

Sau 1963, ông được ở lại Sài Gòn, và ông vẫn thân thiện với tôi. Ông thỉnh thoảng mời tôi đến nhà ông ấy ở gần bộ ngoại giao ăn cơm. Một hôm, trong những chuyện ông kể tôi nghe có chuyện sau đây.

Ông nói : "*You know, on the afternoon of the day President Diem was overthrown, I was in a bar in Pnom-Penh. Sitting next to me was Wilfrid Burchett. We were not friends. But on hearing the news about President Diem's death, he turned to me and said : "It's unbelievable ! They have killed the only man with the ideas and the organisation that can stop us"*. ("Thật là không thể tin được: chúng nó đã giết chết người duy nhất có tư tưởng và tổ chức có thể chặn chúng tôi"). Burchett không nói rõ "chúng nó" và "chúng tôi" là ai, nhưng ta cũng có thể thấy rõ là "chúng nó" là phe chống cộng, và "chúng tôi" là phe cộng sản.

2. Lúc trẻ, trước năm 1945, ở Huế, tôi quen bà Hồ Thị Mộng Chi. Bà này là con cụ thượng thơ Hồ Đắc Khải, cháu gọi bác sĩ Tôn Thất Tùng là cậu, và vợ bác sĩ Đặng Văn Hồ. Bác sĩ Tùng là bà con và hàng xóm, ở cách nhà tôi hai nhà, và bà Chi ở sát nhà bác sĩ Tùng. Bà lại là bạn thân của ông Tạ Quang Bửu, thầy tôi. Nên chúng tôi qua lại thường, và tôi coi bà ấy như là chị, và bà ấy cũng đối xử với tôi như em mình.

Sau 1945, bà Chi đem con đi Pháp, ở Paris cho chúng đi học. Lúc đó tôi du học ở London. Mùa hè nào cũng có về Paris chơi và ở nhà bà ấy, có khi ở cả tháng. Nhưng sau 1954, bà tỏ ra thân với phía Bắc Việt, có lẽ vì bác sĩ Tùng và ông Bửu ở phía đó, cũng có thể vì bác sĩ Hồ, lúc đó là thiếu tá quân y trong quân đội Việt Nam, mà lại thêm có vợ bé. Tôi thì cộng tác với tổng thống Diệm. Vì vậy mà tôi không đi lại với gia đình bà Chi nữa. Sau 1960, và nhất là sau 1968, thì "chiến tuyến" lại càng rõ ràng hơn nữa, vì bà Chi làm bí thư cho bà Nguyễn Thị Bình. Hai người con bà ấy cũng "anti-Saigon" rất hăng, và khi "phe ta" thắng trận năm 1975 thì mẹ con đều dắt nhau về Việt Nam thăm viếng ngay.

Qua bạn bè, đặc biệt là anh Bửu Kính (nay đã mất), một người bạn thân của gia đình bà Chi, mà cũng thân tôi, tôi được biết như trên, nên sau 1975, tôi vẫn giữ thái độ "kính nhi viễn chi". Nhưng một hôm, vào khoảng năm 1978, nhân dịp ghé Paris, gặp anh Bửu Kính, anh ấy bảo : "Sao toa không đến thăm chị Chi ?". Tôi trả lời : "Sức mấy ! Chắc chị Chi ấy tiếp tui mà đến !". Anh Kính lại nói : "Đến đi ! Chị hỏi thăm toa đó !". Tôi ngạc nhiên. Anh Kính lại nói thêm : "Nay, thay đổi rồi !". Tôi nghĩ : "À, như xưa !". Và một hai hôm sau, tôi điện thoại đến bà Chi. Bà trả lời rất vui vẻ, xem như chẳng có gì xảy ra giữa chị ấy và tôi từ 1954 cả, và bảo tôi đến chơi. Chị lại nói thêm là chị sẽ làm "purée de pomme de terre" cho tôi ăn. Xin nói đó là món ăn mà trước 1954 bà ấy thường cho tôi ăn. Bà làm rất ngon, và tôi rất thích.

Trong buổi tái ngộ, nói chuyện lông bông luôn mấy giờ đồng hồ. Tôi ngồi nghe nhiều hơn là nói, và nghe ba mẹ



Cố tổng thống
Ngô Đình Diệm

con đua nhau đả kích Việt Cộng kịch liệt ! Tôi sửng sốt. Tôi không dám hỏi tại sao, nhưng chỉ đoán, nhờ bà Chi nói "tụi nó tệ lắm", và nhờ anh Bửu Kính cho biết trước đó là trong chuyến về Việt Nam bà không được Việt Cộng tiếp đón niềm nở, vì nó thắng rồi nên không cần đến bà nữa. Bà thì lại tưởng rằng vì bà là người có công, nhất là đã giúp cộng sản trong việc tuyên truyền (con đại thần Triều Nguyễn mà lại đứng về phe cách mạng, bí thư cho bà Nguyễn Thị Bình, ở ngay Paris, trong một cuộc đàm phán hệ trọng). Người con thì có thể lộ là

"tụi nó dốt quá" (họ nói rằng Mã Lai không phải là quốc gia độc lập, còn Lê Đức Thọ, được anh ta dẫn đi coi thành tựu kinh tế kỹ nghệ Pháp lúc viếng thăm Paris thì cho rằng "chẳng có gì đáng để ý" !!). Nhưng điều đáng ghi nhất là giây phút chót của cuộc tái ngộ. Lúc đó cũng gần 12 giờ khuya. Bà Chi đưa tôi ra cửa, và cùng tôi đi mấy bước ra giữa phố, lúc đó vắng. Tôi không hề đề cập gì đến ông Diệm trong cuộc gặp gỡ, nhưng trước khi chia tay bà ta nói: "Nghĩ kỹ lại, chỉ có ông Diệm là hơn hết !".

3. Chuyện thứ ba là một chuyện về kiên nhẫn, hay có thể nói là lì lợm. Từ năm 1963 tôi hằng nghĩ rằng ông Hồ Chí Minh phải có chia sẻ với những người trong Đảng một nhận định gì về cuộc đảo chánh. Nhưng sưu tầm tài liệu, hết năm này qua năm khác, không thấy có một nhận định nào của ông Hồ. Tất nhiên, điều đáng làm nhất là hỏi những người gần gũi ông Hồ. Nhưng họ là người "phía bên kia", và họ lại ở Hà Nội. Làm được việc này hầu như là vô hy vọng. Nhưng, may thay, tôi đã làm được.

Trong thời gian gần đây tôi may mắn gặp một người từ Hà Nội, mà tôi quen khá thân trước năm 1954. Và cũng rất may, người này là một người hiếm có đã được chính tai mình nghe ông Hồ nhận định về vụ đảo chánh 1963. Người này tuyệt đối cấm tôi tiết lộ tên trong khi y còn sống, vì đây là một "bí mật thâm cung", tôi gọi y là "cán bộ X".

Cán bộ X đã kể cho tôi nghe câu chuyện như sau : Y là một người có mặt tại phủ chủ tịch ở Hà Nội ngày xảy ra đảo chánh ở Sài Gòn. Y thuộc một nhóm được ông Hồ cho gặp chiều ngày 2-11-1963. Khi vào phủ chủ tịch thì ông Hồ đang bận tiếp một phái đoàn gì đó. Y phải đợi ngoài hành lang. Đang đợi thì thấy có người mang một bao thư vào cho ông Hồ. Nhìn vào, thấy ông mở thư ra đọc, xong, không nói gì, bỏ thư vào túi, rồi tiếp tục tiếp khách.

Một lúc sau, khách đi rồi, ông cho gọi nhóm của cán bộ X vào, và nói : "Lúc này người ta báo cho Bác biết là ông Diệm vừa bị lật đổ. Ông Diệm là kẻ địch thủ ghê gớm nhất của Bác. Nay ông đã bị loại rồi, thì chiến thắng chắc chắn sẽ về ta rồi".

Lịch sử miền Nam Việt Nam từ 1963 đến 1975 có thể thu gọn trong câu nói đó, và những người tự nhận là thuộc về Đệ Nhứt Cộng Hòa nên nhắc nhở những cá nhân, hay đoàn thể, đã nhúng tay vào việc lật đổ và hạ sát tổng thống Ngô Đình Diệm nên suy niệm về câu nói đó và trách nhiệm của mình về những gì đã xảy ra từ 1963 đến nay.

Tôn Thất Thiện (Ottawa, tháng 11, 2003)